

Nguyễn Trường Giang  
Trần Thị Mỹ Duyên

# Get it up



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Nguyễn Trường Giang  
Trần Thị Mỹ Duyên



# Get it up

# 1



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TRU  
THƯ VIỆN

*Tổ chức biên soạn :*

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh –  
Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định

## Lời nói đầu

Bộ sách **GET IT UP** được biên soạn nhằm giúp học sinh Tiểu học củng cố và phát triển thêm các kĩ năng đọc, viết tiếng Anh. Sách được biên soạn với nhiều dạng bài tập theo chuẩn đầu ra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng các kì thi tiếng Anh quốc tế. Đây là cầu nối thiết thực giữa bộ giáo trình Family and Friends Special Edition với các dạng bài thi Cambridge (Starters, Movers, Flyers) và TOEFL Primary.

Bộ sách **GET IT UP** gồm năm quyển dành cho học sinh học Tiếng Anh từ lớp 1 đến lớp 5. Mỗi quyển tương đương với một cấp độ lớp.

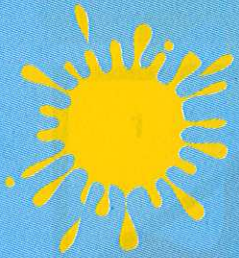
Thông qua các dạng bài tập trong sách, học sinh có thể ghi nhớ từ vựng và cấu trúc câu đã được học, đồng thời được làm quen và mở rộng, nâng cao kiến thức với nhiều chủ đề và ngữ cảnh khác nhau. Các dạng bài tập được biên soạn từ cơ bản đến nâng cao với hình ảnh minh họa rõ, đẹp, thân thiện và gần gũi với học sinh. Sách còn có các trò chơi rèn luyện trí nhớ như tìm từ, giải ô chữ, v.v.

Không khí học tập vui tươi, nhẹ nhàng là điều thật sự cần thiết góp phần thành công trong việc học ngoại ngữ. Chúng tôi mong rằng bộ sách **GET IT UP** sẽ là một trong những tư liệu tham khảo bổ ích và hiệu quả dành cho quý thầy cô, quý phụ huynh cùng các em học sinh.

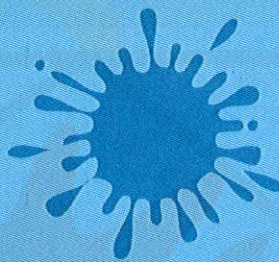
CÁC TÁC GIẢ



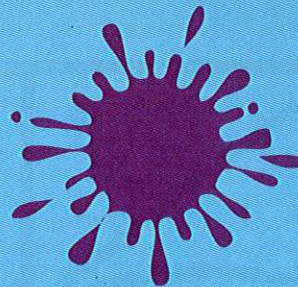
## Vocabulary



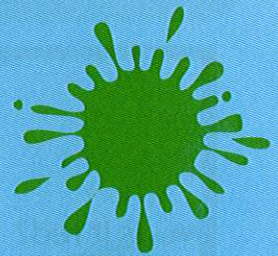
yellow



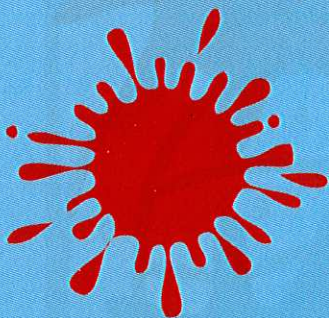
blue



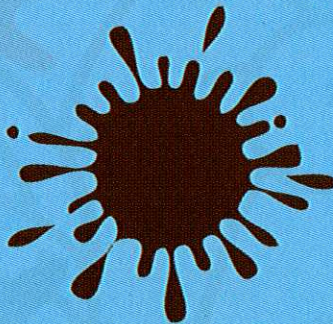
purple



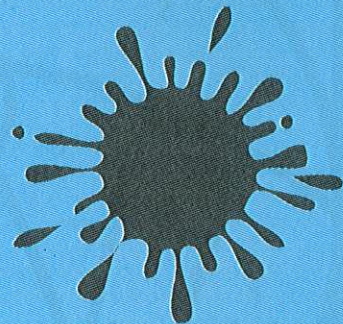
green



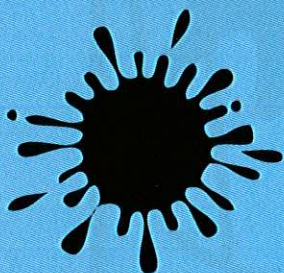
red



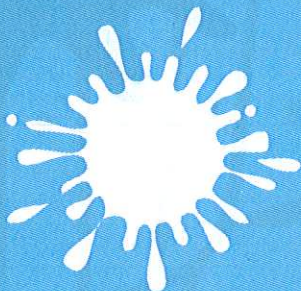
brown



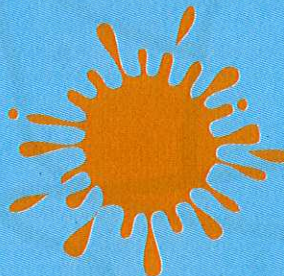
grey/gray



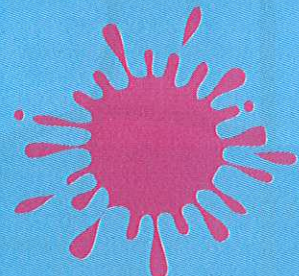
black



white



orange

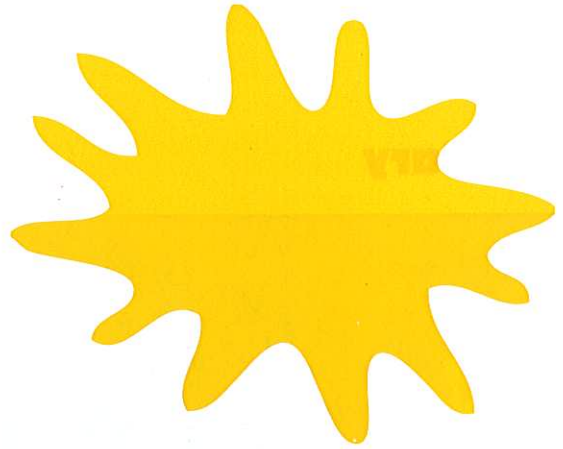


pink

## Sentences

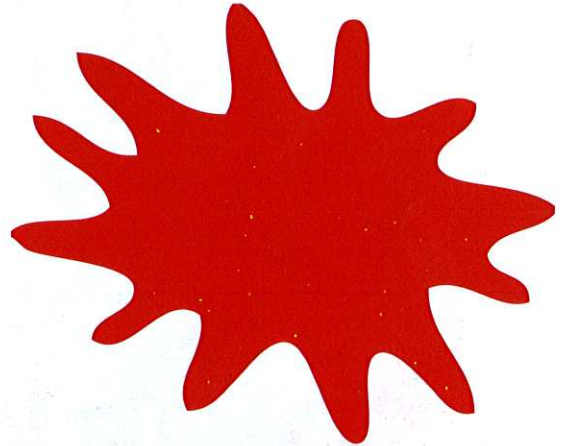
What color is it?

It's yellow.



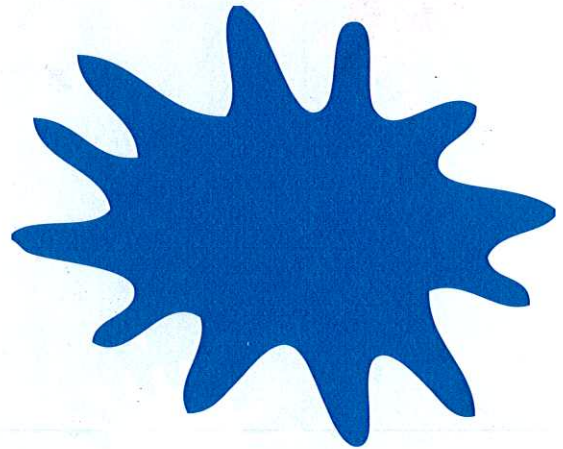
Is it red?

Yes, it is.



Is it green?

No, it isn't.

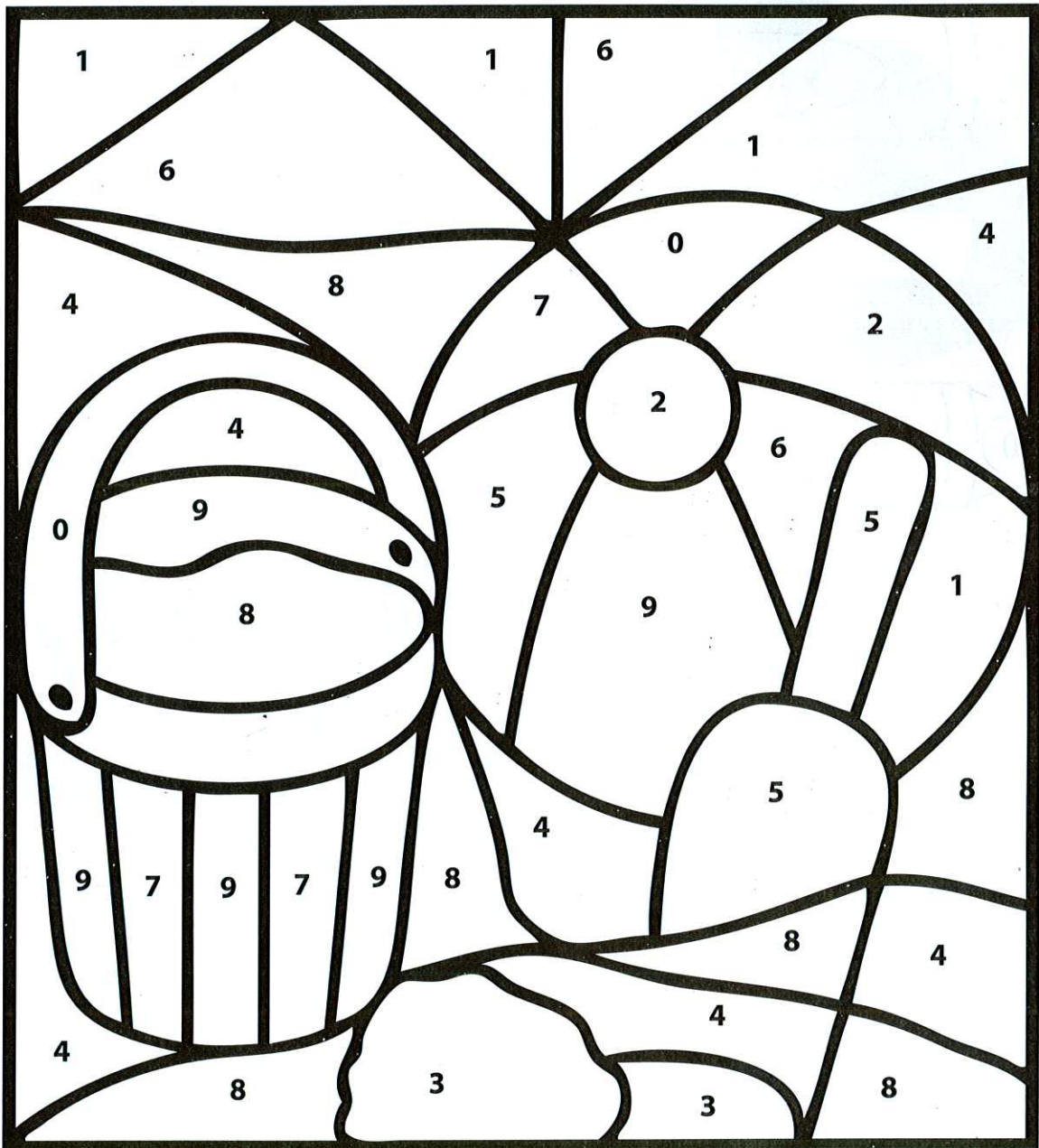


is not = isn't

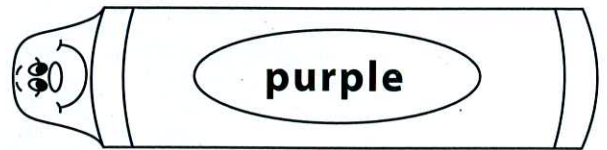
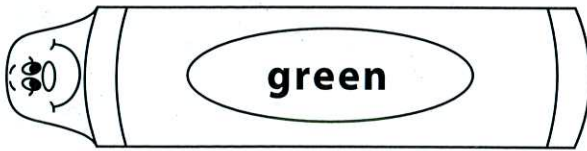
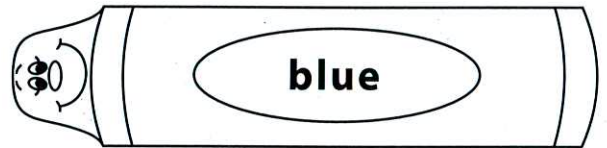
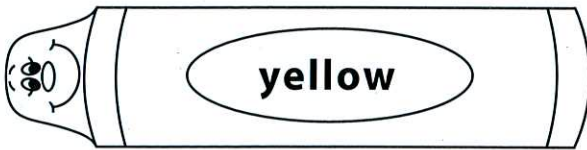
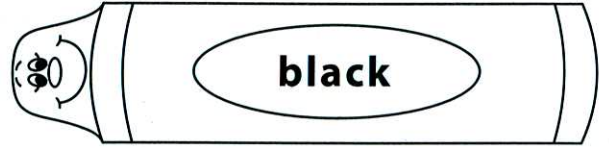
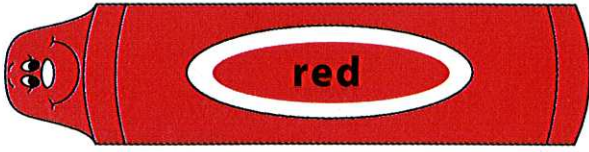
Vocabulary

1 Look and color.

- |             |            |          |            |
|-------------|------------|----------|------------|
| 1, 6 – blue | 2 – green  | 3 – grey | 5 – orange |
| 4, 8 – pink | 7 – yellow | 9 – red  | 0 – purple |

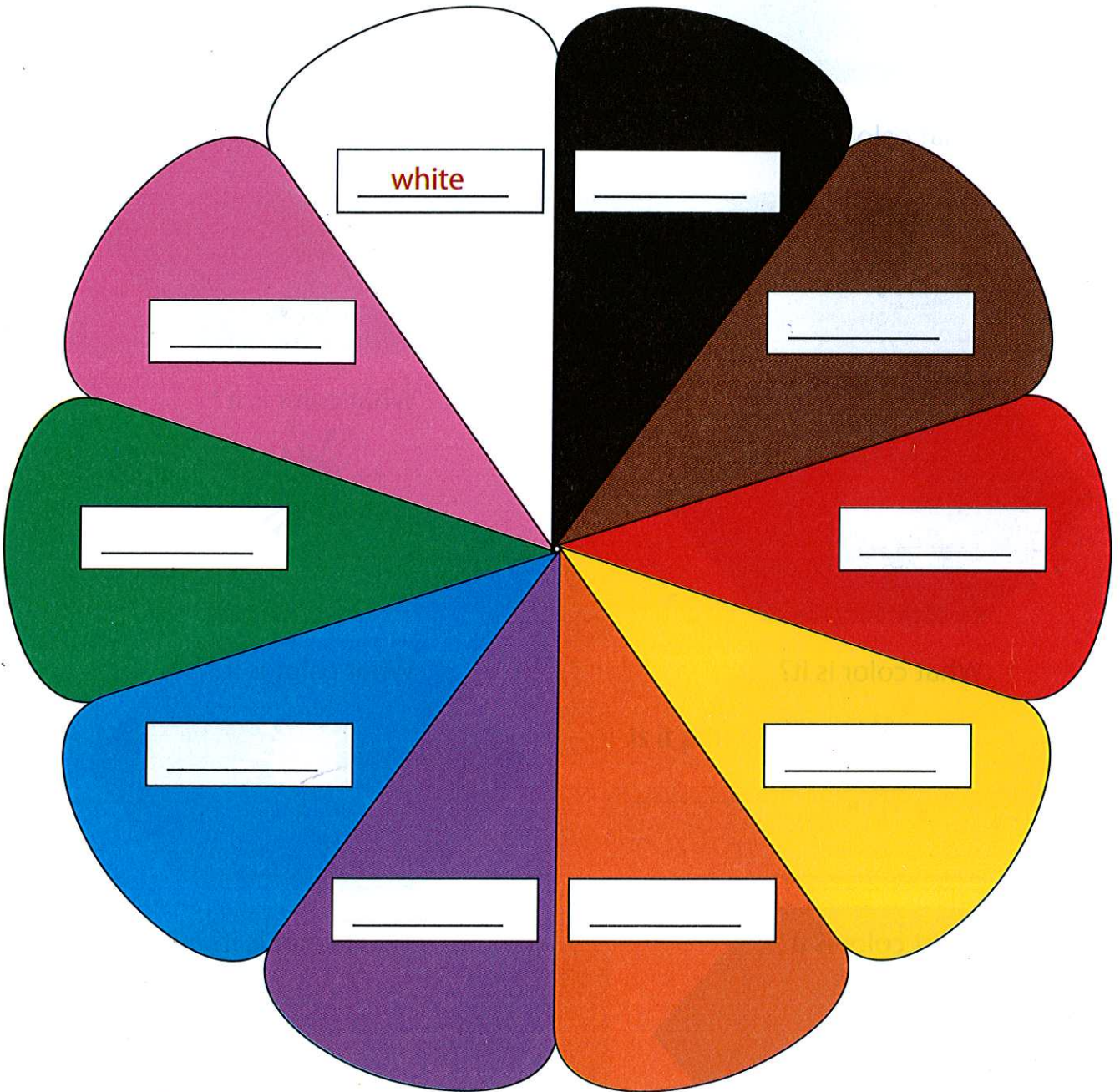


## 2 Read and color.



**3** Choose and write the words.

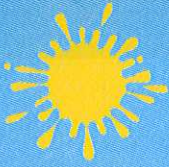
yellow   white   green   red   orange  
black   pink   purple   blue   brown



## Reading and Writing

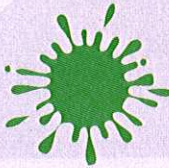
### 4 Answer the questions.

1 What color is it?

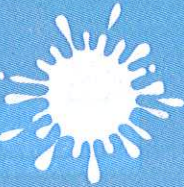


It's yellow.

2 What color is it?



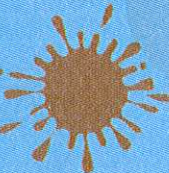
3 What color is it?



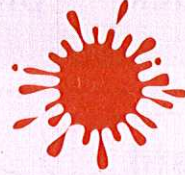
4 What color is it?



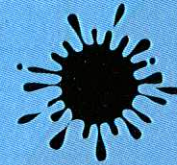
5 What color is it?



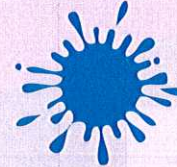
6 What color is it?



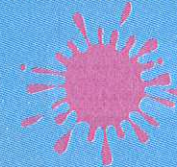
7 What color is it?



8 What color is it?



9 What color is it?



10 What color is it?



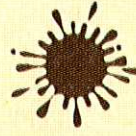
## 5 Answer the questions.

0 Is it brown?

Yes, it is.

Is it yellow?

No, it isn't.



1 Is it blue?

\_\_\_\_\_.



6 Is it red?

\_\_\_\_\_.



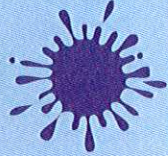
2 Is it orange?

\_\_\_\_\_.



7 Is it green?

\_\_\_\_\_.



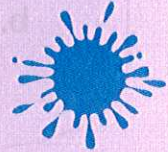
3 Is it white?

\_\_\_\_\_.



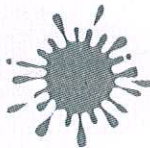
8 Is it purple?

\_\_\_\_\_.



4 Is it yellow?

\_\_\_\_\_.



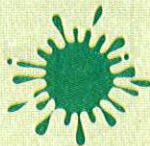
9 Is it pink?

\_\_\_\_\_.

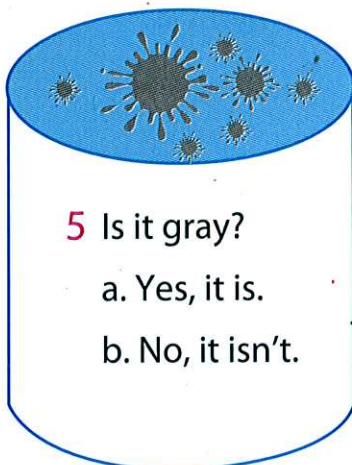
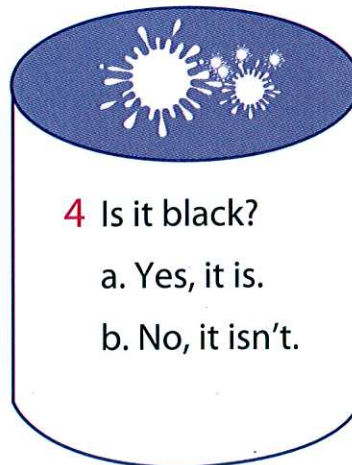
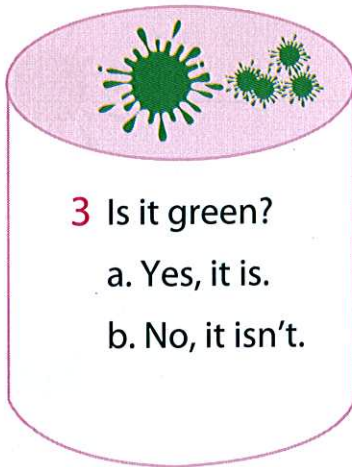
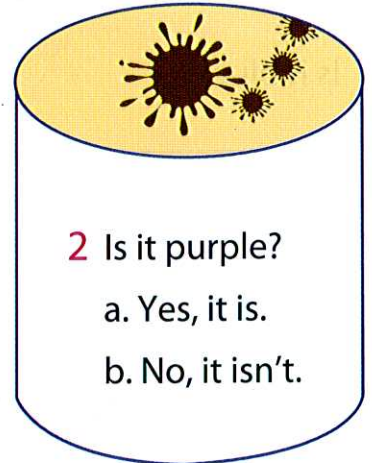
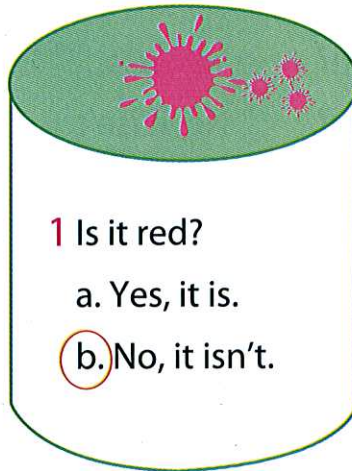


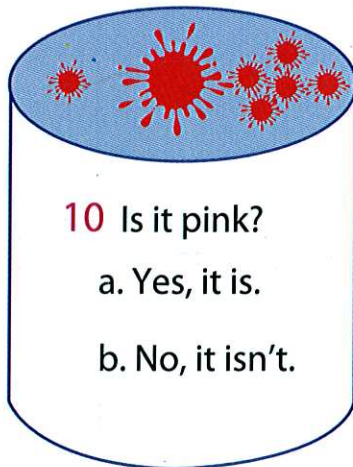
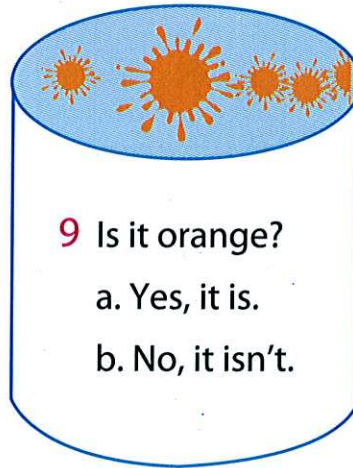
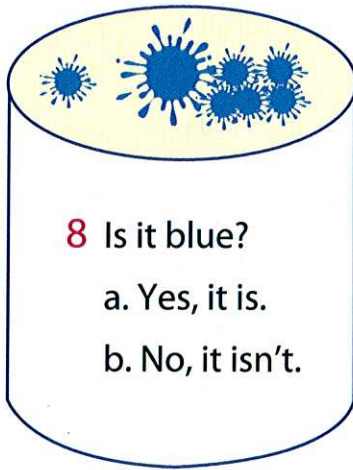
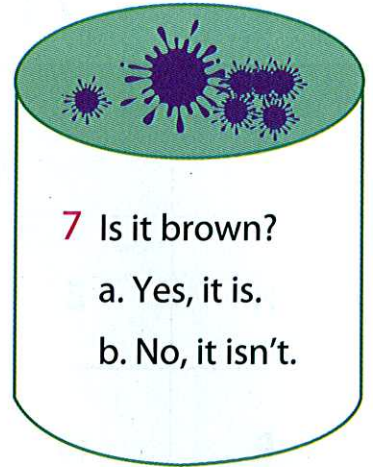
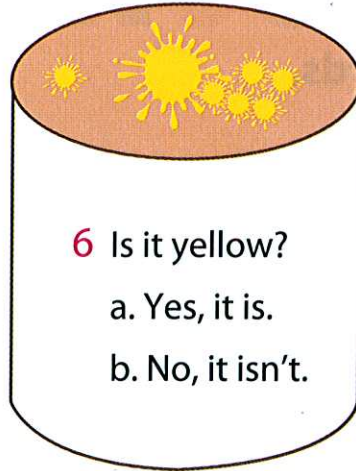
5 Is it black?

\_\_\_\_\_.



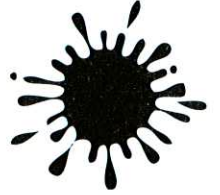
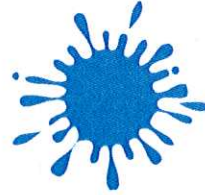
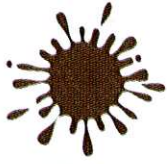
## 6 Circle the correct answers.



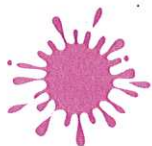


# GAME

7 Find and circle the words.



G	Y	E	L	L	O	W
R	E	D	W	L	R	O
E	N	K	P	T	A	G
E	G	R	E	Y	N	B
N	U	Z	Q	A	G	R
D	F	B	L	U	E	O
B	L	A	C	K	L	W
J	H	P	I	N	K	N



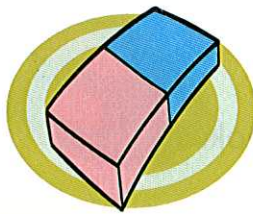
## Vocabulary



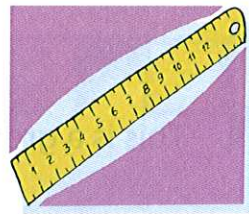
pencil



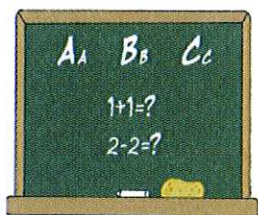
pen



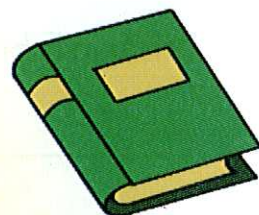
eraser



ruler



board



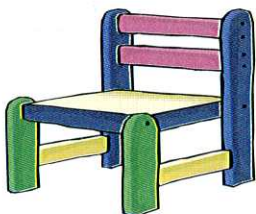
book



bag



computer



chair



desk



window



door

## Sentences

This is a computer.



This is a green book.



This bag is brown.



What's this?

It's a bag.



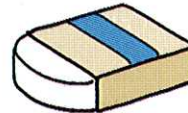
Is it a ruler?

Yes, it is.



Is it a desk?

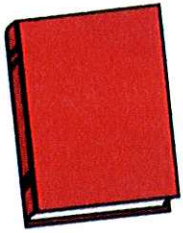
No, it isn't.



It is = It's

Vocabulary

1 Look and write.



1



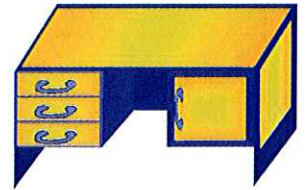
2



3



4



5

1 book

6 \_\_\_\_\_

2 \_\_\_\_\_

7 \_\_\_\_\_

3 \_\_\_\_\_

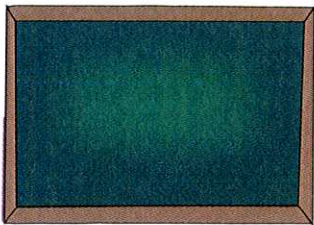
8 \_\_\_\_\_

4 \_\_\_\_\_

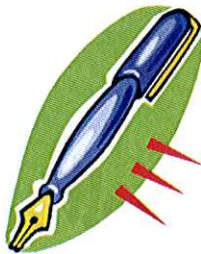
9 \_\_\_\_\_

5 \_\_\_\_\_

10 \_\_\_\_\_



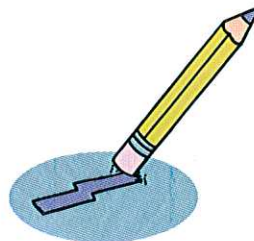
6



7



8



9



10



2 Circle school thing words.

pen

ball

ruler

blue

nine

green

one

car

board

bag

yellow

ten

red

three

computer

pencil

eraser

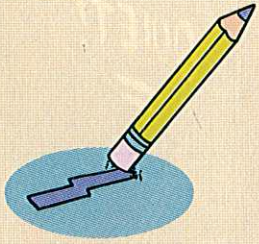
book

doll

pink

### 3 Read and circle the correct words.

1



chpencilbra

6



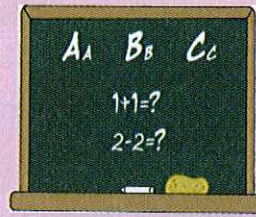
satbagstle

2



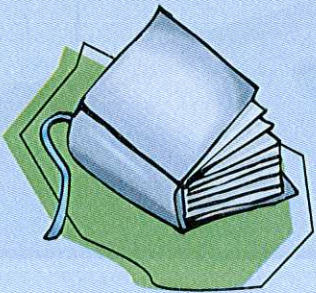
windoorind

7



dboardpin

3



pedbooka

8



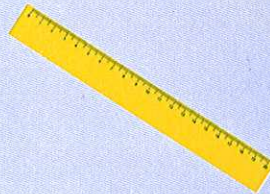
ecomputert

4



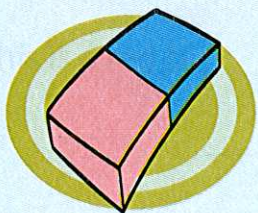
wwindowqa

9



borulerds

5



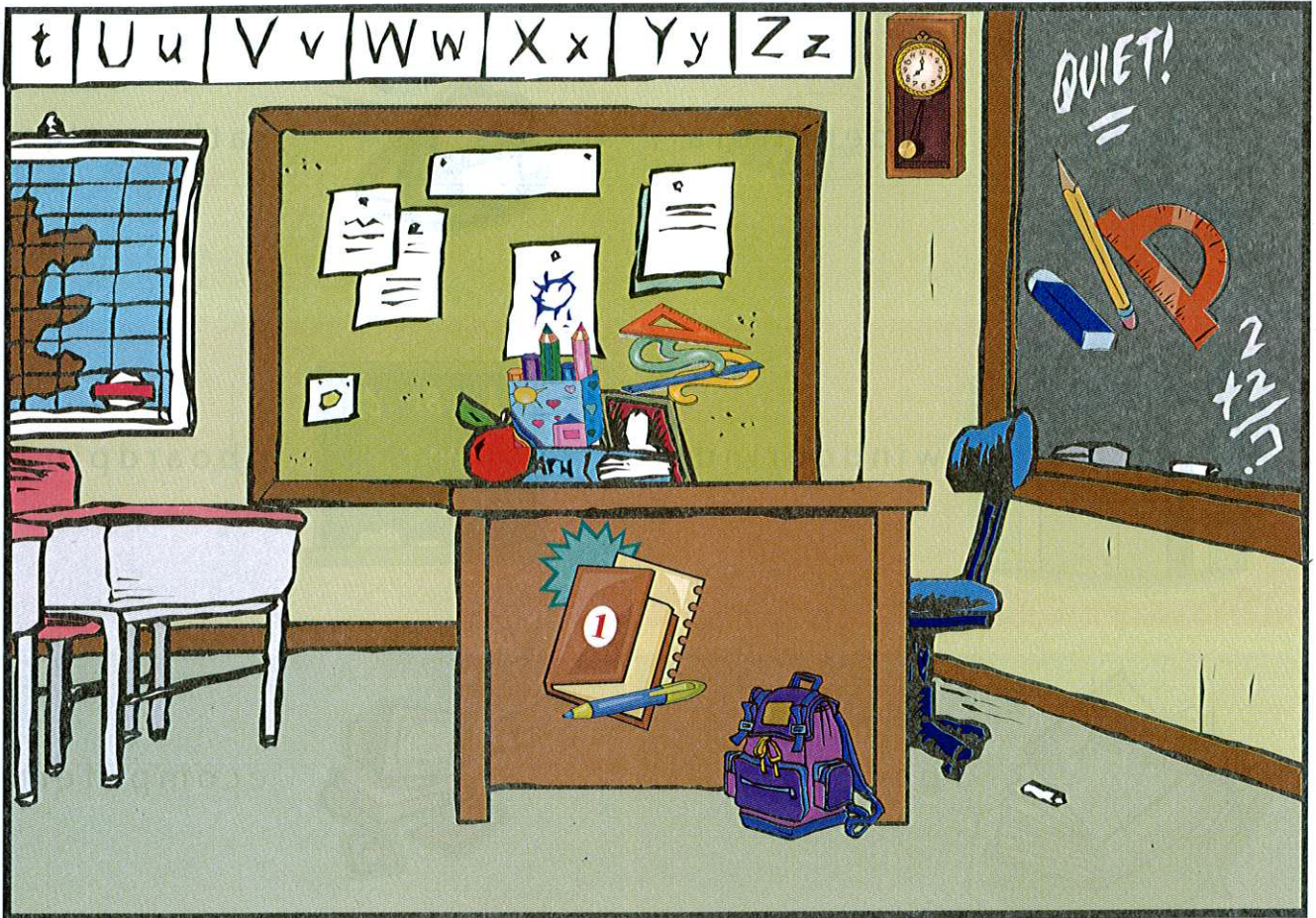
aeraserop

10



rubpenber

**4 Find and circle school things. Then write the words.**



1 b o o k

6 c \_\_\_\_\_

2 p \_\_\_\_\_

7 p \_\_\_\_\_

3 r \_\_\_\_\_

8 b \_\_\_\_\_

4 b \_\_\_\_\_

9 c \_\_\_\_\_

5 d \_\_\_\_\_

10 e \_\_\_\_\_

## 5 Look and write.

1 This is a green pen \_\_\_\_\_.



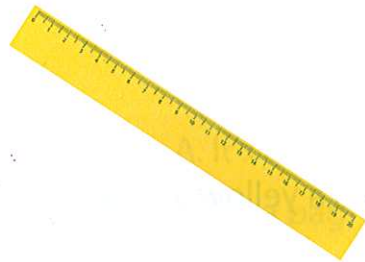
2 This is a blue b\_\_\_\_\_.



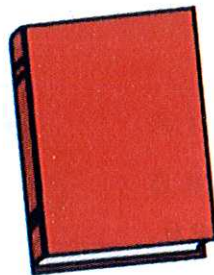
3 This is a brown c\_\_\_\_\_.



4 This is a yellow r\_\_\_\_\_.



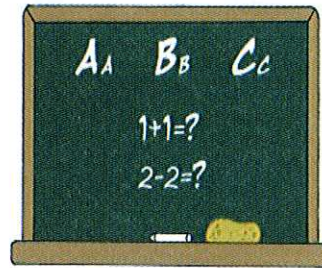
5 This is a red b\_\_\_\_\_.



6 This is a brown w\_\_\_\_\_.



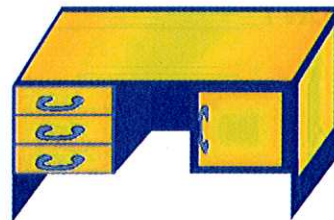
7 This is a green b\_\_\_\_\_.



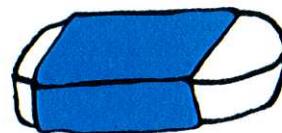
8 This is a red c\_\_\_\_\_.



9 This is a yellow and blue d\_\_\_\_\_.



10 This is a blue e\_\_\_\_\_.

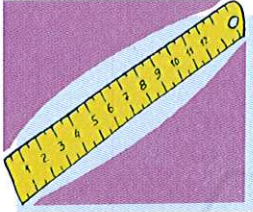


## Reading and Writing

### 6 Look, read and choose the correct answers.

#### What's this?

1



- A. It's a ruler.
- B. It's a pen.
- C. It's a pencil.

2



- A. It's a chair.
- B. It's a ruler.
- C. It's a door.

3



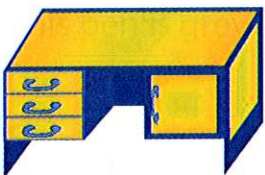
- A. It's a bag.
- B. It's an alphabet.
- C. It's a ruler.

4



- A. It's a ruler.
- B. It's a computer.
- C. It's a window.

5



- A. It's a desk.
- B. It's a book.
- C. It's an eraser.

6



- A. It's a computer.
- B. It's a desk.
- C. It's a pen.

7



- A. It's a computer.
- B. It's a bag.
- C. It's a book.

8



- A. It's an eraser.
- B. It's a pencil.
- C. It's a book.

9



- A. It's a window.
- B. It's a bag.
- C. It's a school.

10



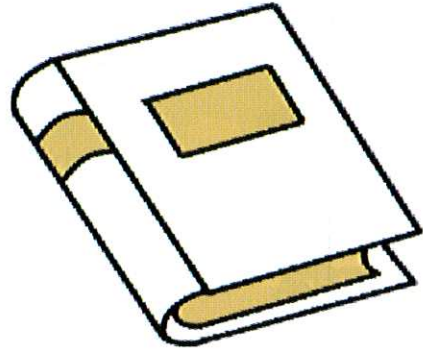
- A. It's an eraser.
- B. It's a board.
- C. It's a school.

## 7 Read and color.

1 This bag is orange.



2 This book is blue.



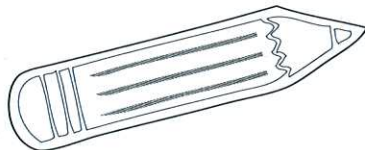
3 This chair is green.



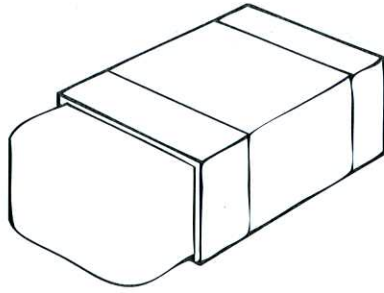
4 This desk is brown.



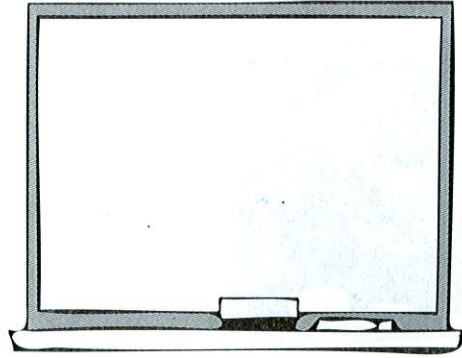
5 This pencil is purple.



6 This eraser is yellow.



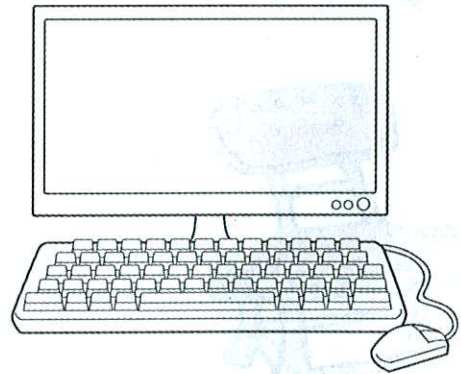
7 This board is green.



8 This ruler is pink.



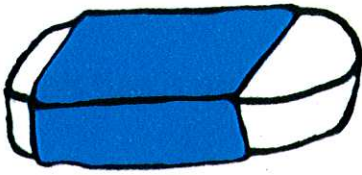
9 This computer is red.



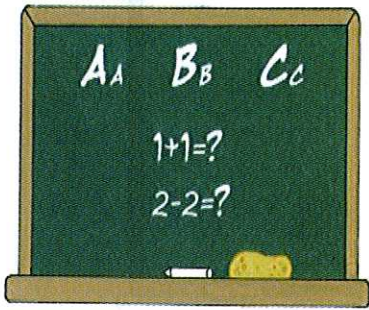
10 This pen is grey.



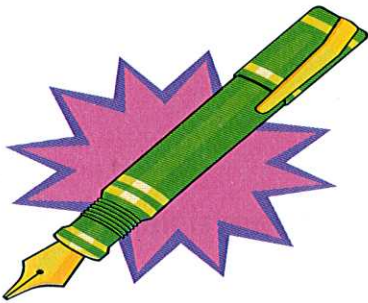
## 8 Read and circle the correct answers.



- 1 Is it a pen?      a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.



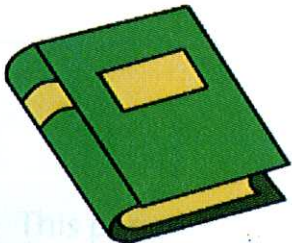
- 2 Is it a book?      a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.



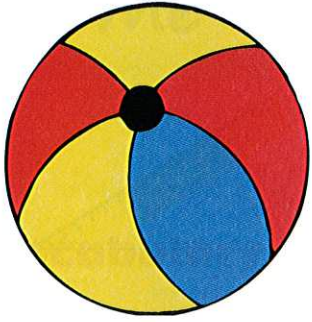
- 3 Is it a pen?      a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.



- 4 Is it a desk?      a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.

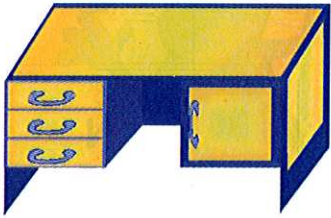


- 5 Is it a book?      a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.



6 Is it a door?

- a. Yes, it is.
- b. No, it isn't.



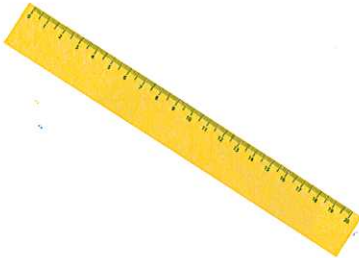
7 Is it a chair?

- a. Yes, it is.
- b. No, it isn't.



8 Is it a bag?

- a. Yes, it is.
- b. No, it isn't.



9 Is it a ruler?

- a. Yes, it is.
- b. No, it isn't.

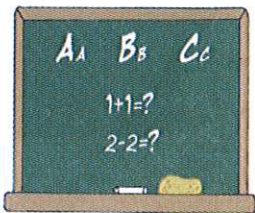


10 Is it a school?

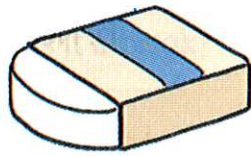
- a. Yes, it is.
- b. No, it isn't.

# GAME

9 Find and circle the words.



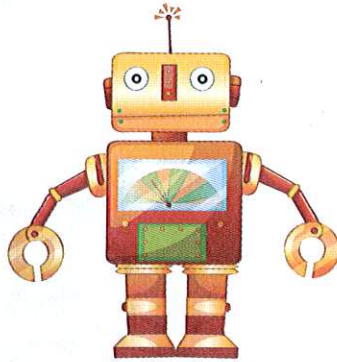
C	<b>B</b>	<b>O</b>	<b>A</b>	<b>R</b>	<b>D</b>	E
O	H	B	O	O	K	N
M	E	Y	B	T	P	G
P	E	R	A	S	E	R
U	T	R	G	K	N	U
T	A	D	H	F	C	L
E	Z	S	Q	M	I	E
R	W	L	U	B	L	R



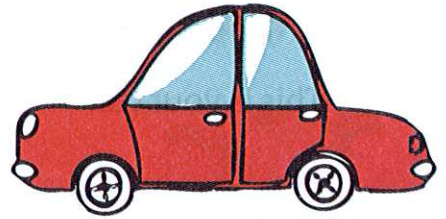
## Vocabulary



monster



robot



car



bike



helicopter



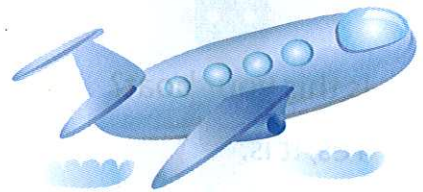
teddy bear



ball



train



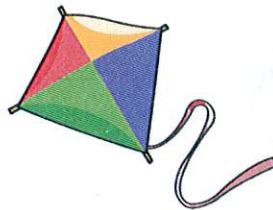
plane



boat



doll



kite



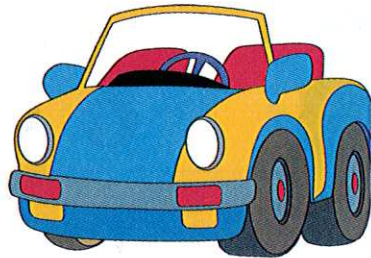
truck

## Sentences

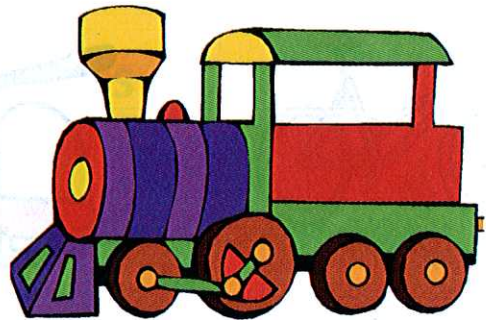
This is my doll.



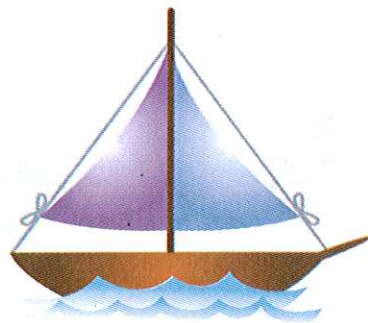
This is your car.



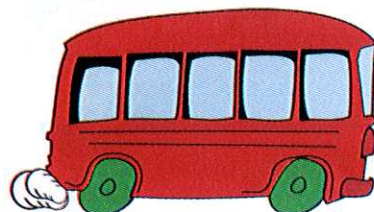
What's your favorite toy?  
My favorite toy is a train.



Is this your boat?  
Yes, it is.



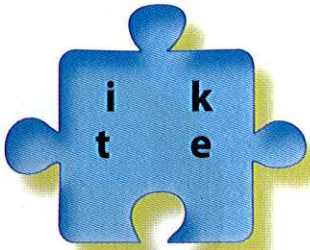
Is this your helicopter?  
No, it isn't.



Vocabulary

1 Unscramble the letters.

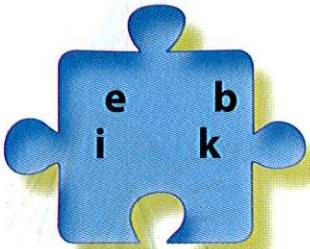
1



k i t e



2



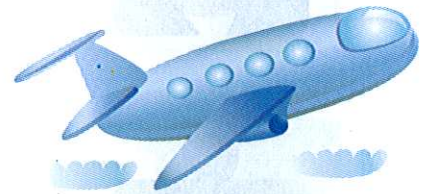
-----



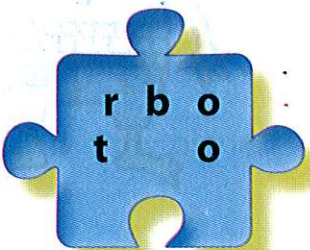
3



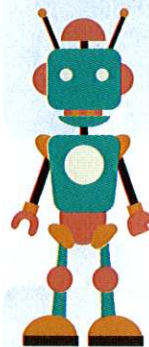
-----



4



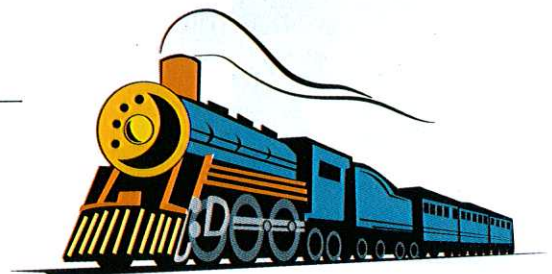
-----



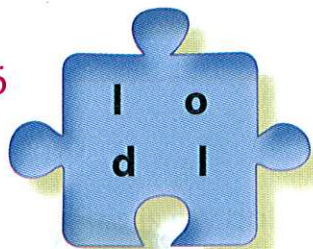
5



-----



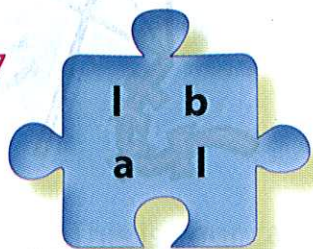
6



-----



7



-----



8



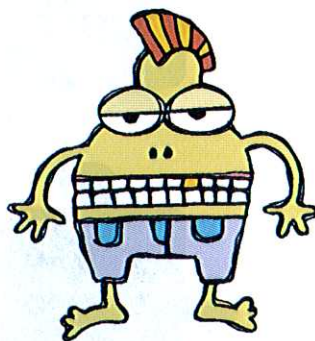
-----



9



-----



10



-----

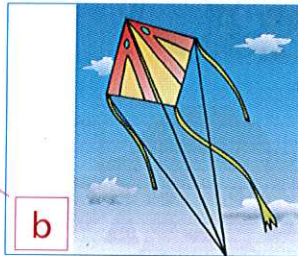


## 2 Read and match.

1 This is my kite.



2 This is my truck.



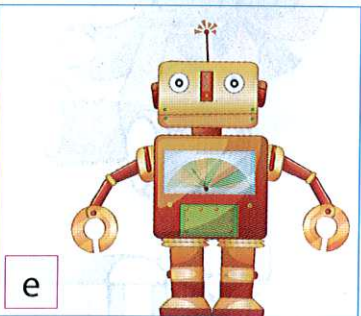
3 This is my bike.



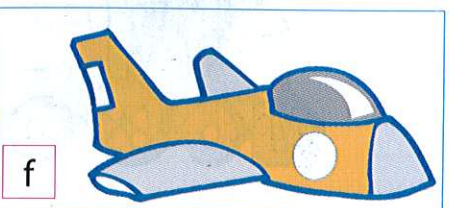
4 This is my robot.



5 This is my plane.



6 This is my doll.



3 Put a tick  or a cross .

1



This is a kite.



2



This is a ball.



3



This is a doll.



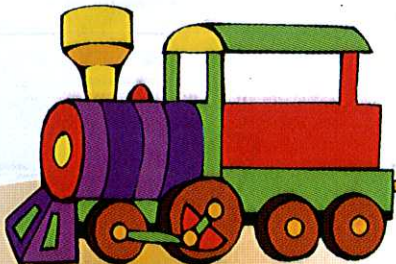
4



This is a teddy bear.



5



This is a train.



6



This is a bike.

7



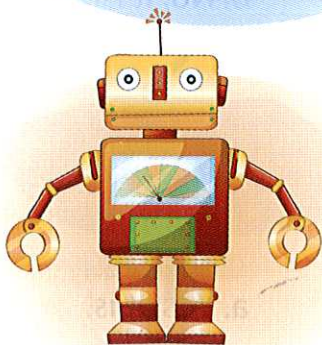
This is a robot.

8



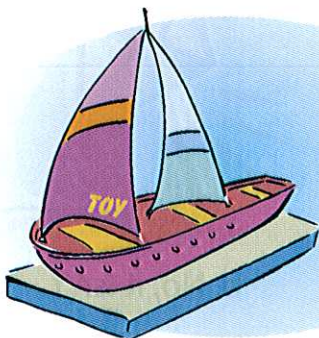
This is a plane.

9



This is a truck.

10

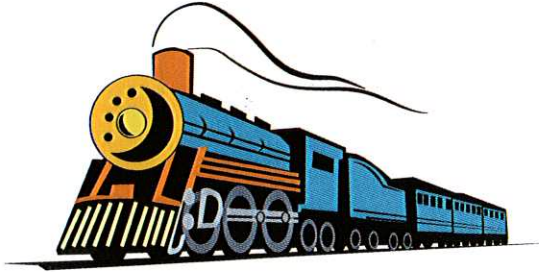


This is a boat.

## Reading and Writing

### 4 Read and circle the correct answers.

1

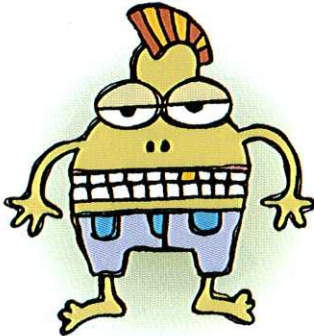


Is this a train?

a. Yes, it is.

b. No, it isn't.

2

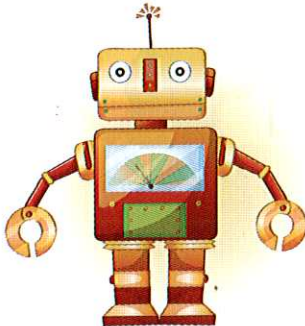


Is this a monster?

a. Yes, it is.

b. No, it isn't.

3

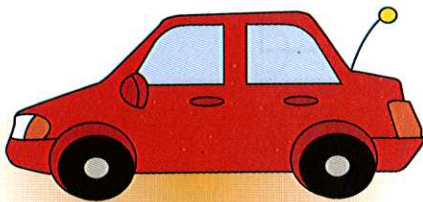


Is this a robot?

a. Yes, it is.

b. No, it isn't.

4



Is this a plane?

a. Yes, it is.

b. No, it isn't.

5



Is this a bike?

a. Yes, it is.

b. No, it isn't.

6



Is this a teddy bear? a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.

7



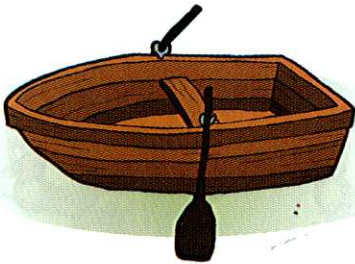
Is this a doll? a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.

8



Is this a kite? a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.

9



Is this a boat? a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.

10



Is this a car? a. Yes, it is.  
b. No, it isn't.

# 5 Unscramble the words.



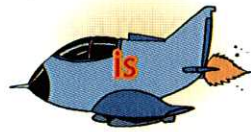
This is my ball.



1                    



2                    



3                    

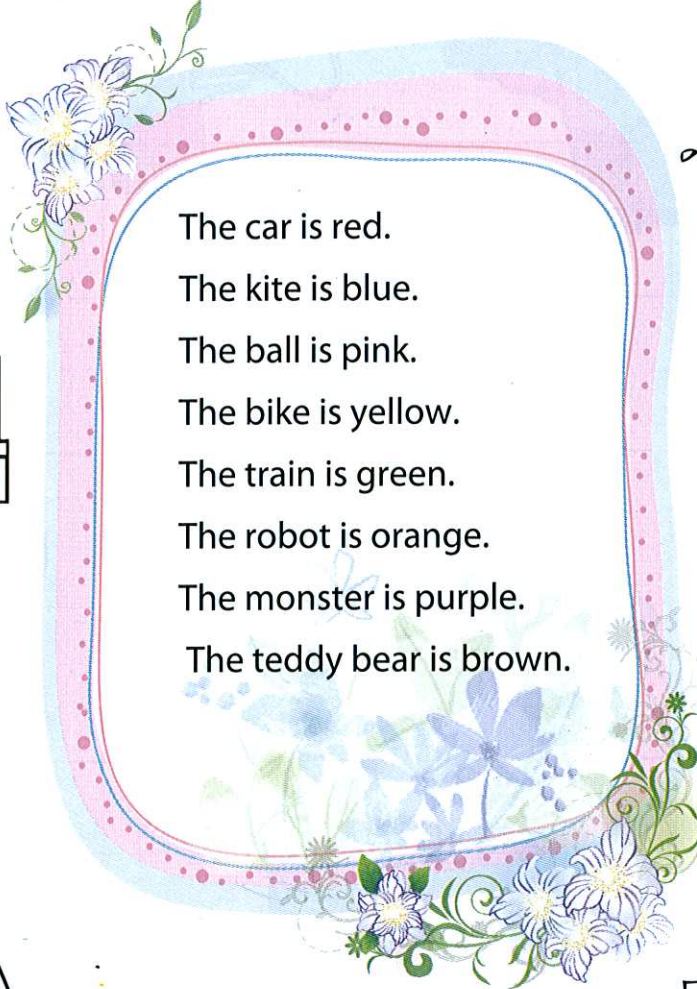
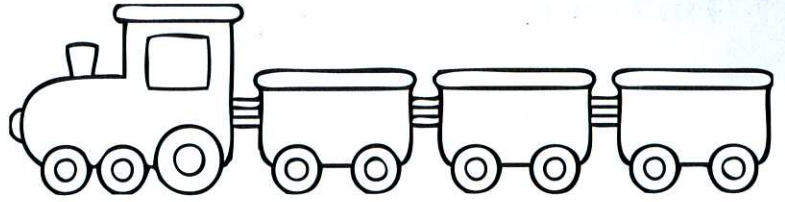
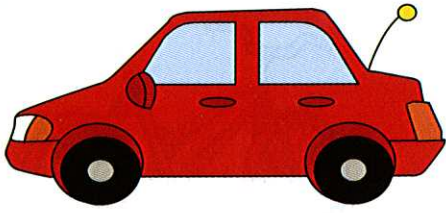


4                    

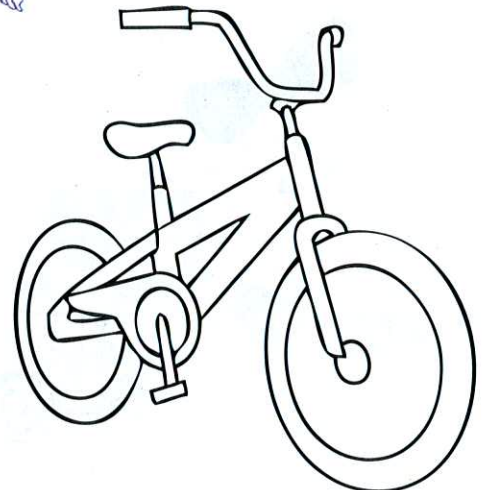
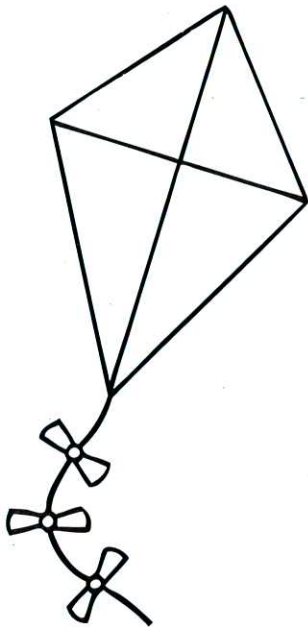
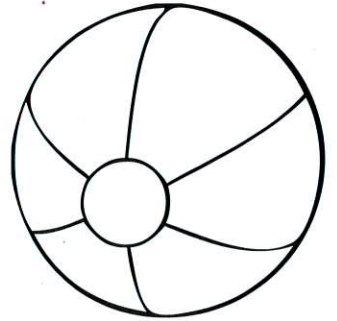


5

## 6 Read and color.

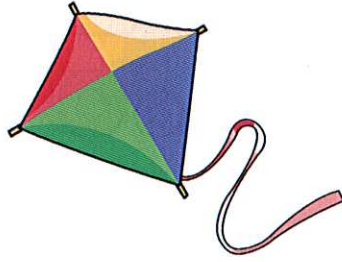
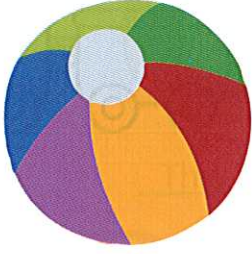


The car is red.  
The kite is blue.  
The ball is pink.  
The bike is yellow.  
The train is green.  
The robot is orange.  
The monster is purple.  
The teddy bear is brown.

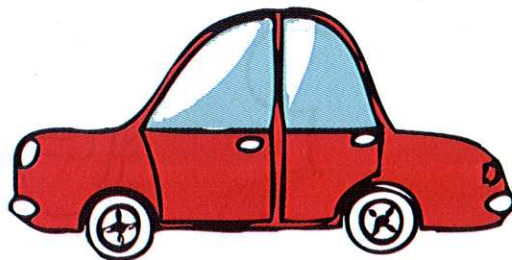


# GAME

9 Find and circle the words.



B	A	L	L	C	H	T
X	T	D	O	L	L	R
C	Y	K	I	T	E	A
A	B	I	K	E	F	I
R	A	I	T	D	S	N



## Vocabulary



grandma



grandpa



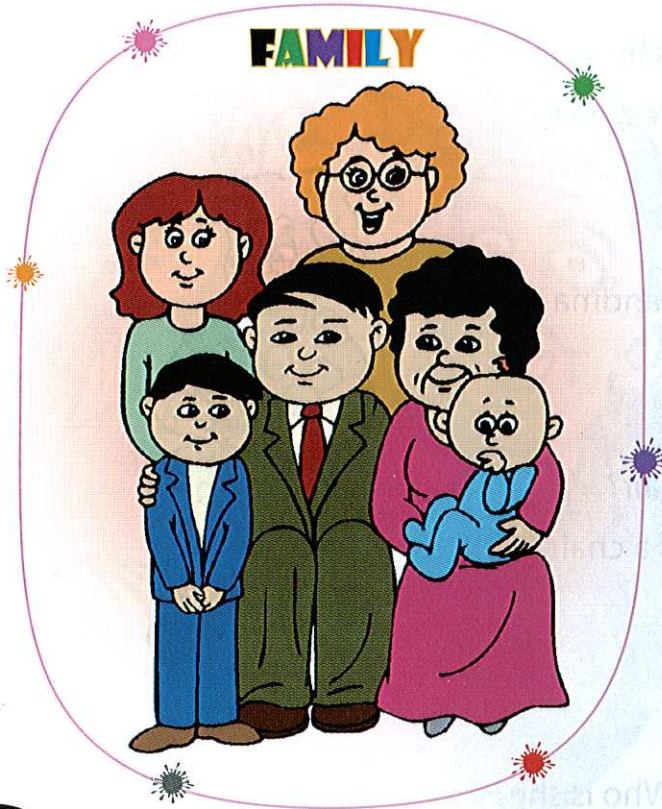
dad



mom



baby



sister



brother



cousins

## Sentences

This is my mom.



Is he your brother?

Yes, he is.



Is she your grandma?

Yes, she is.



Who has a chair?

Grandma has a chair.



Who is she?

She is my sister.

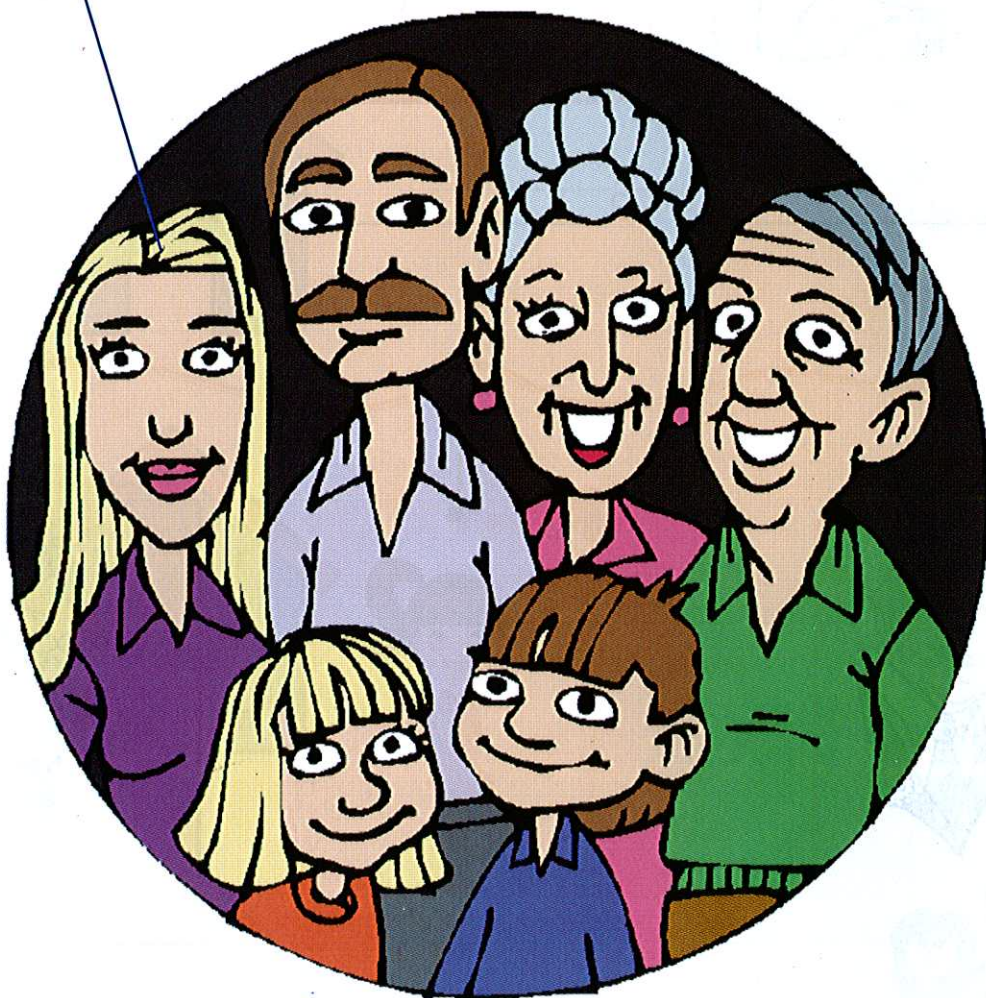
## Vocabulary

1 Match the pictures with the words.

mom

grandpa

grandma



sister

dad

brother

## 2 Write the words.



1 dad



2 \_\_\_\_\_



3 \_\_\_\_\_



4 \_\_\_\_\_



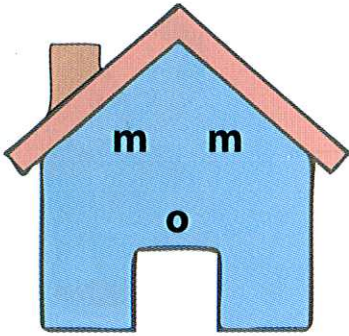
5 \_\_\_\_\_



6 \_\_\_\_\_

### 3 Unscramble the letters.

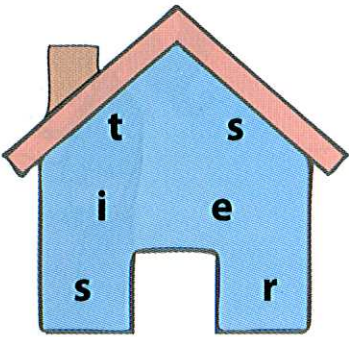
1



m o m



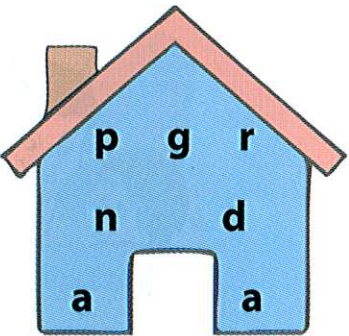
2



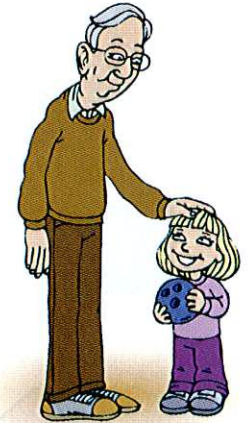
-----



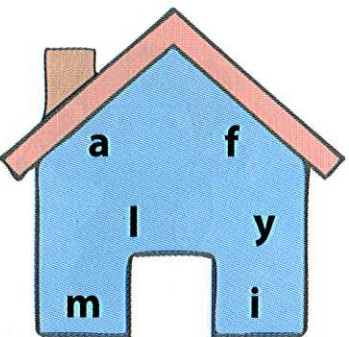
3



-----



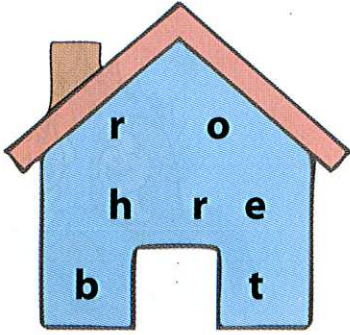
4



-----



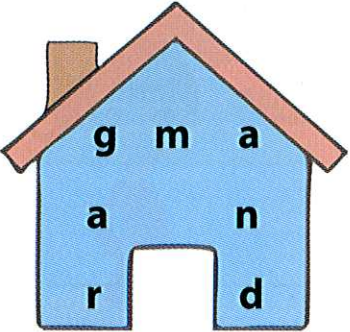
5



-----



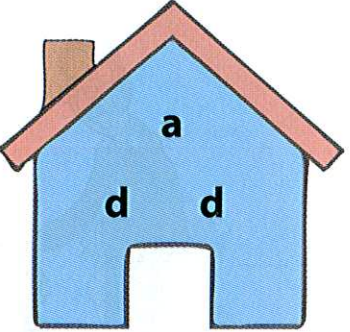
6



-----



7



-----



8



-----



4 Put a tick  or a cross .

1



This is my brother.

2



This is a boy.

3



This is my dad.

4



He is my grandpa.

5



They are children.

6



She is my grandma.

7



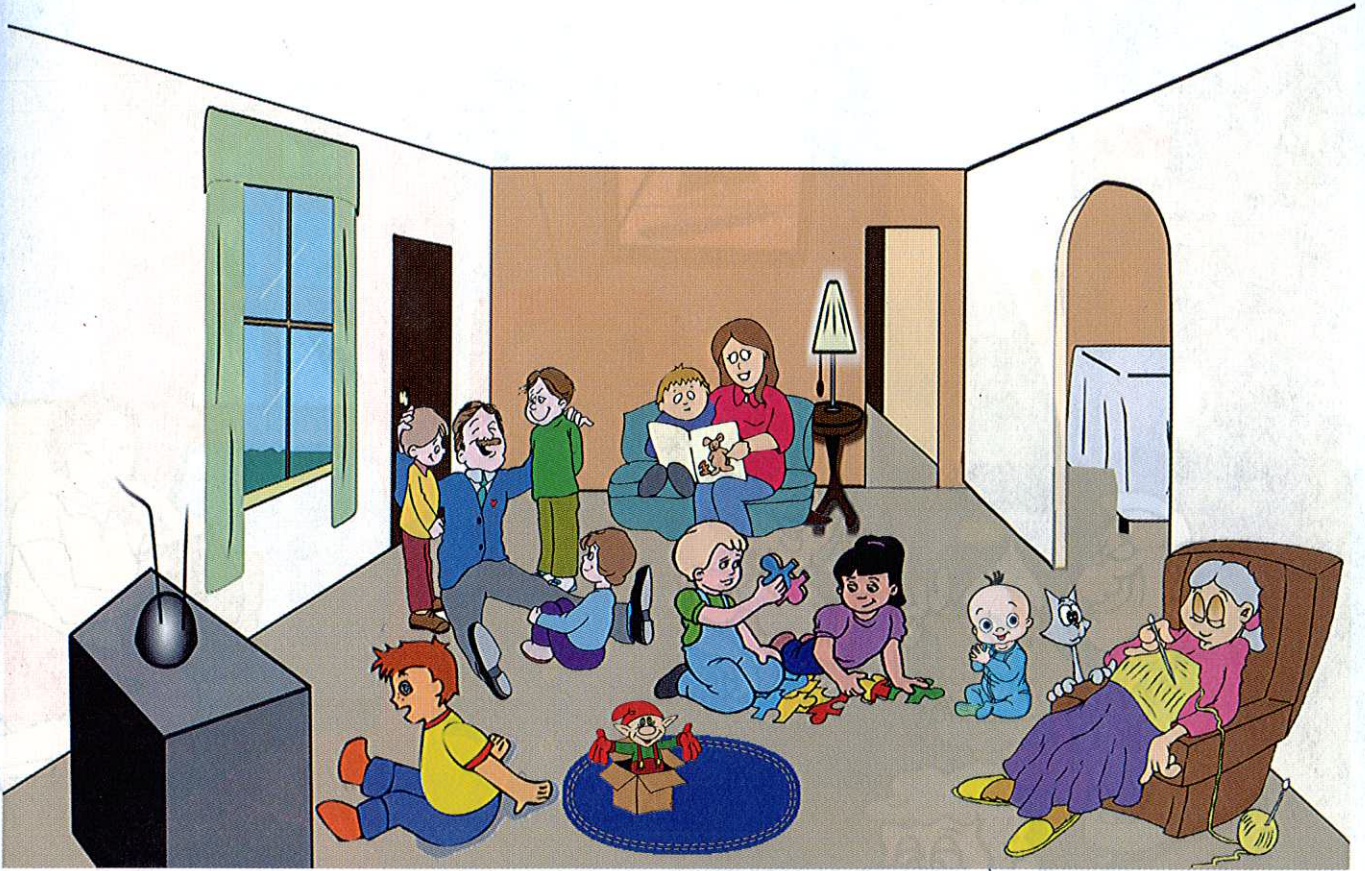
They are boys.

8



They are my sisters.

5 Write Yes or No.



**Examples:** There is a blue mat in the room. Yes

There are some flowers on the wall. No

1 The baby is on the floor. \_\_\_\_\_

2 Mom has a book. \_\_\_\_\_

3 Grandma is on the sofa. \_\_\_\_\_

4 A box is on the mat. \_\_\_\_\_

5 A rabbit is in the box. \_\_\_\_\_

6 The sofa is yellow. \_\_\_\_\_

**6** Answer the questions.



**Example:** Who watches TV?      brother

1 Who has a phone? \_\_\_\_\_

2 Who sits on the sofa? \_\_\_\_\_

3 Who has chicken? \_\_\_\_\_

4 Who has a book? \_\_\_\_\_

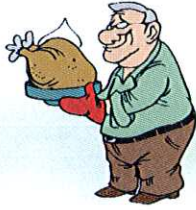
5 Who has a toy plane? \_\_\_\_\_

6 Who sits on the chair? \_\_\_\_\_



# GAME

7 Find and circle the words.



W	O	M	B	A	B	Y	A	G
G	C	O	U	S	I	N	G	R
H	E	S	I	S	T	E	R	A
Y	D	T	B	O	Y	N	A	N
H	A	X	F	R	I	E	N	D
K	D	I	G	I	R	L	D	P
B	R	O	T	H	E	R	M	A
B	A	N	M	O	M	L	A	Y



## LANGUAGE FOCUS

### Vocabulary



one



two



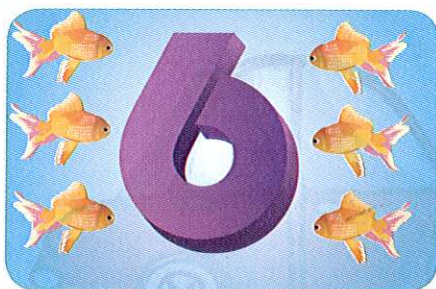
three



four



five



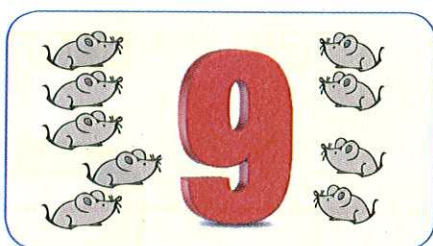
six



seven



eight



nine



ten

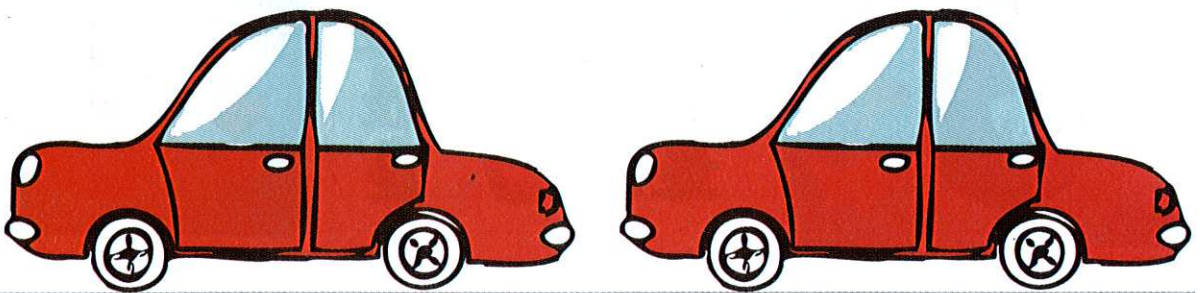
# Sentences

How old are you?



I'm six.

How many cars ?



Two cars.

## Vocabulary

1 Match and trace.

1

2

3

4

5

three

four

one

five

two



eight



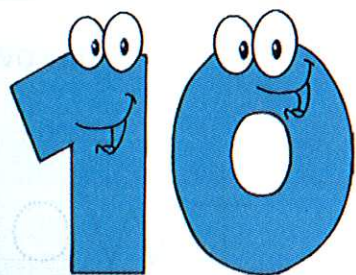
nine



six



ten



seven

**2** Look and complete the words.



1

one\_



2

tw\_\_



3

\_\_ive



4

th\_\_ee



5

fo\_\_r



6

s\_\_x



7

se\_\_en



8

ei\_\_ht



9

n\_\_ne



10

\_\_en

### 3 Unscramble the letters.

1



o e n

o n e



2



v e f i

-----



3



w t o

-----

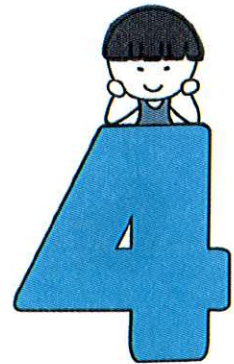


4



o r u f

-----



5



t e r e h

-----



6



-----



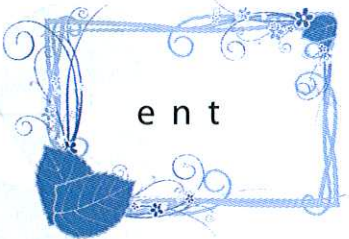
7



-----



8



-----



9



-----



10



-----



## Reading and Writing

### 4 Read and color the numbers.

Number 1 is red.

Number 2 is blue.

Number 3 is yellow.

Number 4 is green.

Number 5 is orange.

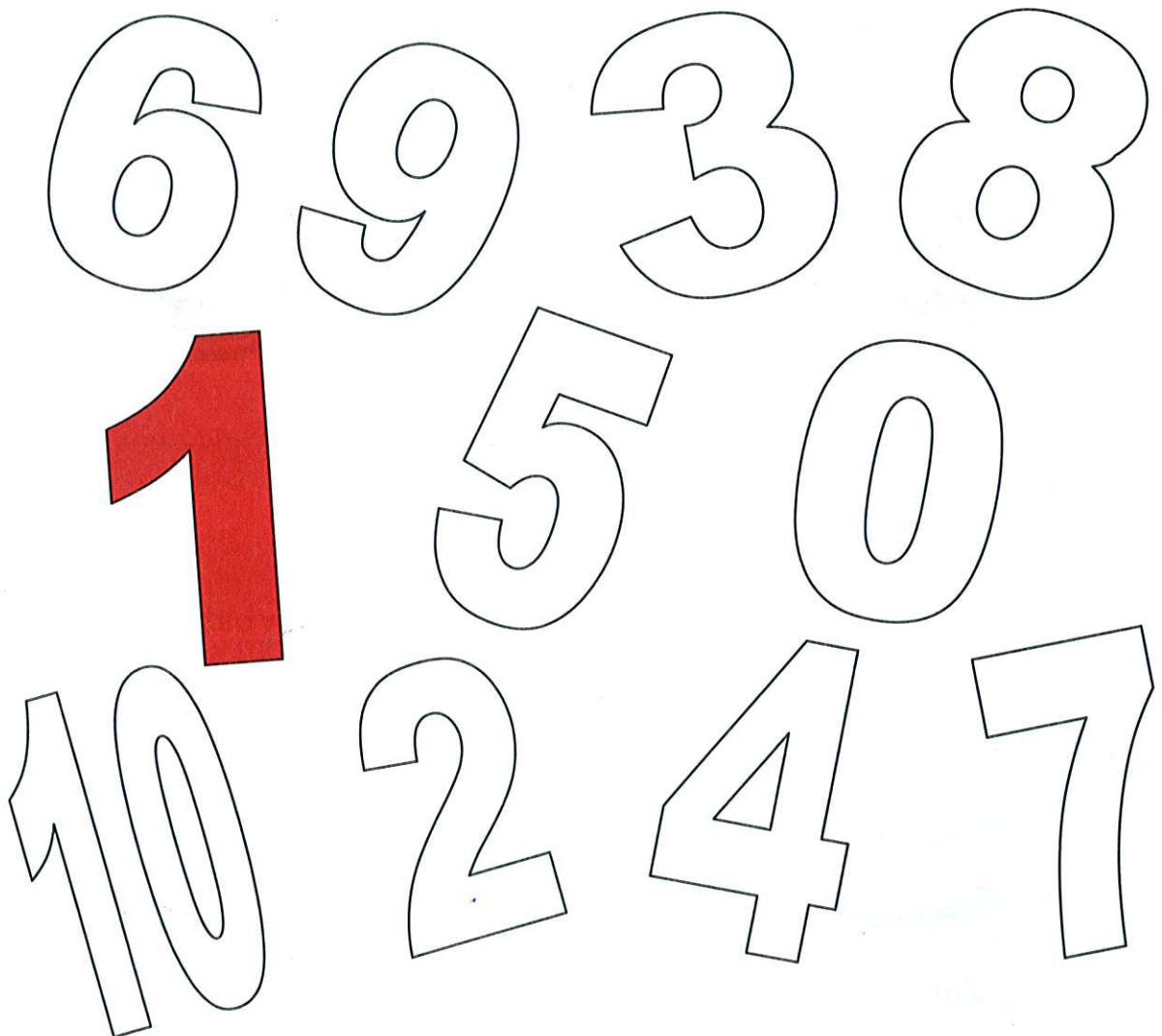
Number 6 is brown.

Number 7 is pink.

Number 8 is purple.

Number 9 is grey.

Number 10 is black and white.



5 Read, look and write.

1

How old are you?



I'm four.

4

How old are you?



I'm \_\_\_\_\_.

2

How old are you?



I'm \_\_\_\_\_.

5

How old are you?



I'm \_\_\_\_\_.

3

How old are you?



I'm \_\_\_\_\_.

6

How old are you?

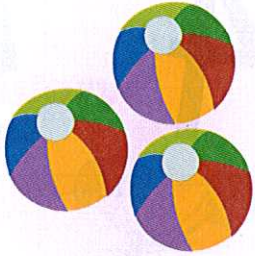


I'm \_\_\_\_\_.

## 6 Read and circle the correct answers.

1

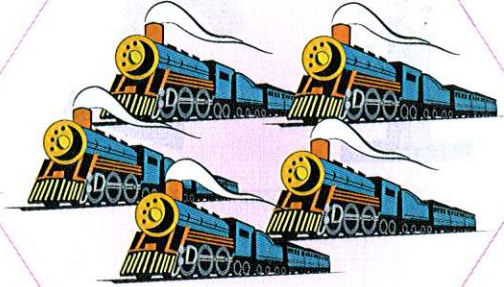
How many balls?



two / three balls

4

How many trains?



five / seven trains

2

How many dolls?



seven / eight dolls

5

How many bikes?



four / five bikes

3

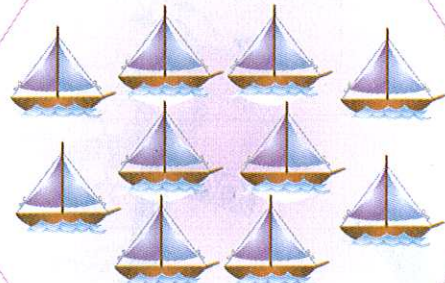
How many monsters?



one / two monsters

6

How many boats?



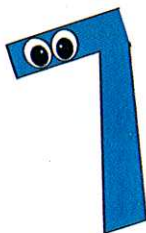
ten / nine boats

# GAME

7 Find and circle the words.



F	I	S	E	V	E	N
I	T	C	B	S	I	X
V	E	G	H	M	G	T
E	N	A	N	K	H	W
H	J	O	I	W	T	O
S	T	N	N	O	N	E
T	H	R	E	E	I	K
Q	Z	F	O	U	R	X



**LANGUAGE FOCUS**

**Vocabulary**



teacher



student



pilot



doctor



nurse



farmer



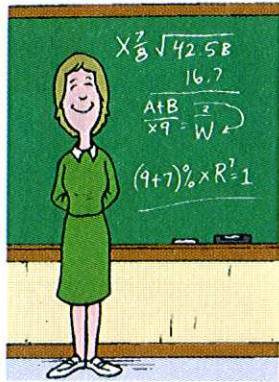
police officer



firefighter

## Sentences

She's a teacher.



He's a pilot.



My dad is a doctor.



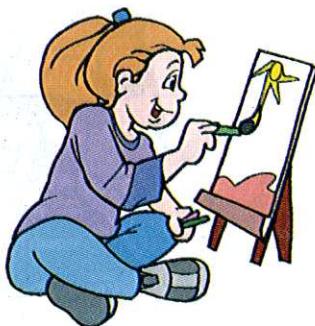
Is he a farmer?

Yes, he is.



Is she a nurse?

No, she isn't.



Vocabulary

1 Read and circle. Then write the words.

qteacherdpilotadoctornwnursekfarmergstudent



1



2



3

1 teacher

4 \_\_\_\_\_

2 \_\_\_\_\_

5 \_\_\_\_\_

3 \_\_\_\_\_

6 \_\_\_\_\_



4



5



6

2 Put a tick  or a cross .

1



He is a pilot.



2



He is a farmer.



3



She is a teacher.



4



He is a police officer.



5



She is a nurse.



6



He is a doctor.

7



She is a student.

8



She is a farmer.

9



She is a firefighter.

10



He is a student.

### 3 Complete the words.

1



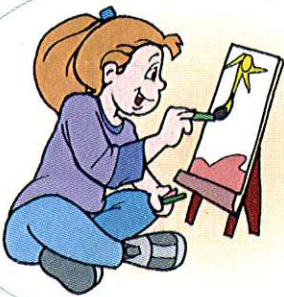
t\_e\_acher

5



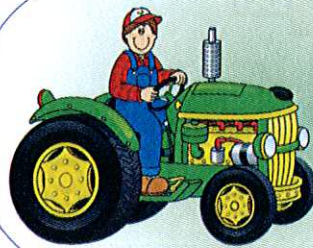
do\_\_tor

2



st\_\_dent

6



far\_\_er

3



n\_\_rse

7



pil\_\_t

4



p\_\_lice off\_\_cer

8



fi\_\_e fig\_\_ter

## 4 Look and circle the correct words.

1

donursepi



2

opoliceofficert



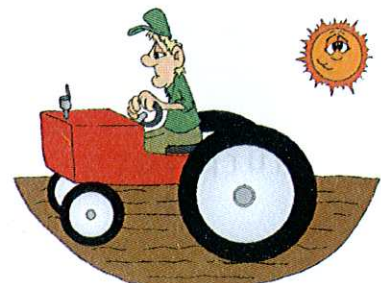
3

firefighterfar



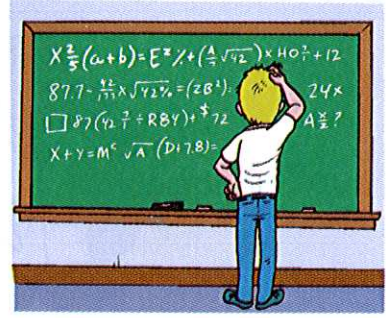
4

firefarmer



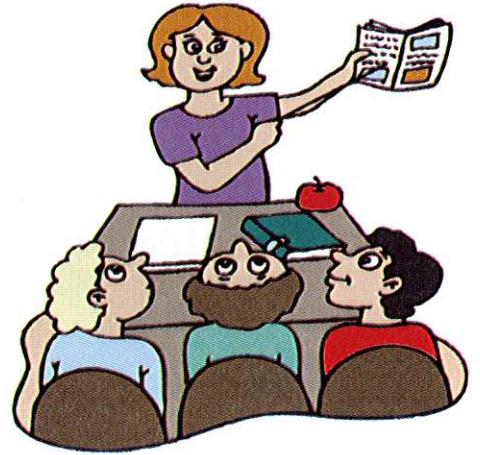
5

studentczh



6

ateacherev



7

thndoctorb



8

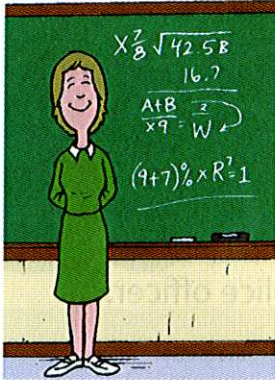
nurpilot



## Reading and Writing

### 5 Look at the pictures and choose the best sentences.

1



A. She's a farmer.

B. She's a teacher.

C. She's a nurse.

2



A. She's a doctor.

B. She's a farmer.

C. She's a student.

3



A. She's a firefighter.

B. She's a police officer.

C. She's a doctor.

4



A. She's a teacher.

B. She's a pilot.

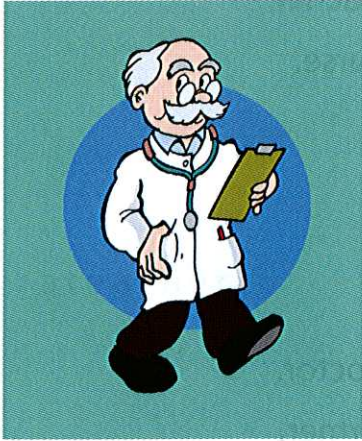
C. She's a police officer.

5



- A. She's a nurse.
- B. She's a firefighter.
- C. She's a farmer.

6



- A. He's a police officer.
- B. He's a doctor.
- C. He's a pilot.

7



- A. She's a pilot.
- B. She's a nurse.
- C. She's a teacher.

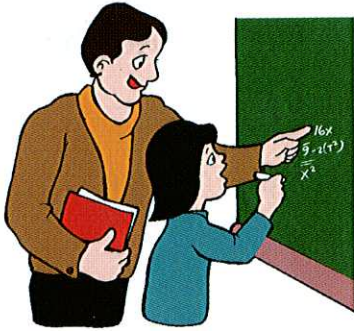
8



- A. He's a student.
- B. He's a farmer.
- C. He's a pilot.

## 6 Read, look and circle the correct answers.

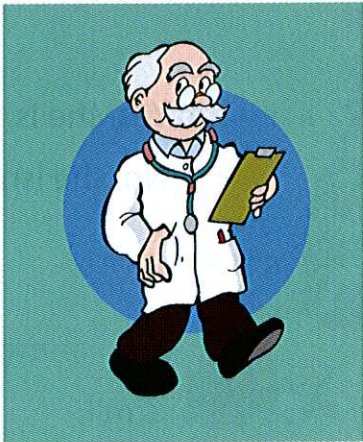
1



Is he a teacher?

- a. Yes, he is.  
b. No, he isn't.

2



Is he a pilot?

- a. Yes, he is.  
b. No, he isn't.

3



Is she a farmer?

- a. Yes, she is.  
b. No, she isn't.

4



Is he a police officer?

- a. Yes, he is.  
b. No, he isn't.

5



Is she a firefighter?

- a. Yes, she is.
- b. No, she isn't.

6



Is she a doctor?

- a. Yes, she is.
- b. No, she isn't.

7



Is she a nurse?

- a. Yes, she is.
- b. No, she isn't.


8



Is he a farmer?

- a. Yes, he is.
- b. No, he isn't.

## 7 Choose the correct words and write.


My name's Betty. This is my  (1) family.

This is my dad. He's a  (2) \_\_\_\_\_.

This is my mom. She's a  (3) \_\_\_\_\_.

My brother is a  (4) \_\_\_\_\_ and

my sister is a  (5) \_\_\_\_\_.

I'm a  (6) \_\_\_\_\_. We're a happy family.

1 family

2 farmer

3 nurse

4 police officer

5 student

6 doctor

mom

pilot

student

teacher

firefighter

farmer

dad

doctor

teacher

pilot

nurse

student

# GAME

## 8 Look and write the words.

**P**  
**I**  
**L**  
**O**  
**T**

↓ ↓ ↓ ↓ ↓ ↓ ↓ ↓ ↓ ↓

# MỤC LỤC

Lời nói đầu .....	3
Theme 1 COLORS.....	5
Theme 2 SCHOOL THINGS .....	15
Theme 3 TOYS .....	29
Theme 4 FAMILY .....	41
Theme 5 NUMBERS .....	53
Theme 6 JOBS .....	65

\* Phần Đáp án được đăng ở trang web Công ty CP DVXBGD Gia Định  
(<http://site.xuatbangiadinh.vn/san-pham/file-download.html>)

*Chịu trách nhiệm xuất bản :*

Chủ tịch Hội đồng Thành viên **MẠC VĂN THIÊN**

Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập **GS.TS. VŨ VĂN HÙNG**

*Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm nội dung :*

Phó Tổng biên tập **PHAN XUÂN KHÁNH**

Q. Giám đốc Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định **TRẦN THỊ KIM NHUNG**

*Biên tập nội dung* **HUỖNH THỊ XUÂN PHƯƠNG**

*Trình bày bìa* **THÁI HỮU DƯƠNG**

*Biên tập kĩ – mỹ thuật* **XUÂN DƯƠNG**

*Minh họa* **TUỆ HƯƠNG**

*Sửa bản in* **XUÂN PHƯƠNG**

*Chế bản* Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định

---

Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định –

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền công bố tác phẩm.

---

**GET IT UP 1**

---

**Mã số : T1N08M5 - DVN**

In 10.000 bản (QĐ 40), khổ 20,5 x 27,5cm

In tại Công ty TNHH Một Thành Viên In Sài Gòn Giải Phóng.

Số 90A Nguyễn Văn Quá, P. Đồng Hưng Thuận, Q.12 - TP. HCM.

Số ĐKXB : 2236-2015/CXBIPH/5-1147/GD

Số QĐXB : 811TK/QĐ-GD, ngày 07 tháng 09 năm 2015

In xong và nộp lưu chiểu tháng 09 năm 2015.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH**

Địa chỉ : 231 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 38.323.767 | Fax : (08) 38.391.473

Website : [www.xuatbangiadinh.vn](http://www.xuatbangiadinh.vn)



VƯƠNG MIÊN KIM CƯƠNG  
CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ

MỜI CÁC EM TÌM ĐỌC

- ✿ MY FIRST DIARY
- ✿ GET IT UP 1
- ✿ MATH IN MY WORLD 1
- ✿ AMAZING SCIENCE 1
- ✿ ĐỀ KIỂM TRA THAM KHẢO MÔN TIẾNG ANH 1  
(Sử dụng kèm đĩa CD)
- ✿ HO CHI MINH CITY, MY LOVELY HOMETOWN

GET IT UP

**Bộ sách được phát hành tại :**

**▪ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM**

Địa chỉ : 231 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 3835.1363 - (08) 3835.7197

Fax : (08) 3830.5002 - (08) 6261.0733

Website : [www.sachhocro.com.vn](http://www.sachhocro.com.vn)

**▪ CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ  
▪ CÁC CỬA HÀNG SÁCH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH :**

\* 231 Nguyễn Văn Cừ, quận 5. Điện thoại : (08) 3835.2859

\* 223 Nguyễn Tri Phương, quận 5. Điện thoại : (08) 3859.1410

\* 261C Lê Quang Định, quận Bình Thạnh. Điện thoại : (08) 3551.5257

\* 116 Đinh Tiên Hoàng, quận Bình Thạnh. Điện thoại : (08) 3899.7116

ISBN: 978-604-0-07867-4



9 786040 078674



Giá : 36.000đ